

Bản án số: 466/2018/HS-PT

Ngày: 24-10-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Thẩm phán:

Bà Đoàn Thị Hương Giang

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Thị Trúc Đào - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 370/HSPT ngày 13/8/2018 đối với bị cáo Võ Ngọc L do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại ông Phan Thành P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 83/2018/HSST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị: **Võ Ngọc L**; Giới tính: nam; Sinh năm: 1988 tại tỉnh An Giang; Nơi ĐKKHKT: ấp Đông Sơn 2, thị trấn x, huyện Thoại S, tỉnh An Giang; Chỗ ở: số E2/30A khu phố x, thị trấn y, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn D và bà Nguyễn Thị T; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Kim A; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam: từ ngày 18/5/2018. (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo:

Ông Phan Thành P, sinh năm 1971; Địa chỉ: A11/12, thị trấn x, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Ông Phan Thành P được ủy quyền theo giấy ủy quyền của bà Phan Thị Phú Hào, Phan Thị Cẩm Tú, Phan Thị Một).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:

1. Ông Trần Trung K, sinh năm: 1988; Trú tại: Ấp Hiệp Trường, xã Quới An, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: E2/30A, khu phố y, thị trấn x, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

2. Ông Trương Kiến N, sinh năm: 1974; Trú tại: 64 đường Trần N Hân, Phường 13, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2017, Võ Ngọc L điều khiển xe mô tô biển số 51L1-4381 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Trí theo hướng từ đường Bùi Thanh Khiết về Quốc lộ 1. Khi Võ Ngọc L đang lưu thông đến khu vực khu phố 1 thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh thì phát hiện bà Trần Kim Tuyền đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề phải ra dây phân cách giữa đường. Lúc này, Võ Ngọc L đang lưu thông sát dây phân cách và vượt 01 xe ô tô (không rõ biển số) đang lưu thông bên phải cùng chiều nhưng chưa vượt được thì nhìn thấy bà Phan Kim Tuyền định leo lên dây phân cách (bằng bê tông) nhưng bất ngờ bà Phan Kim Tuyền dừng lại và quay người về phía sau. Võ Ngọc L đạp phanh xe để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô va chạm vào người bà Phan Kim Tuyền làm cả người và xe ngã xuống đường. Bà Phan Kim Tuyền và Võ Ngọc L được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đến tối cùng ngày bà Phan Kim Tuyền chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1247/TT.17 ngày 23/10/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thì N nhân chết của nạn nhân Phan Kim Tuyền do chấn thương sọ não, đa chấn thương.

Vụ tai nạn còn làm cho Võ Ngọc L bị gãy xương hàm trên Lefort và xe mô tô biển số 51L1-4381 hư hỏng nhẹ.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xe, kết luận giám định về dấu vết va chạm, kết quả giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì N nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Võ Ngọc L điều khiển xe mô tô lưu thông sai làn đường, vượt xe không đảm bảo an toàn, lái xe khi không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm Điều 14 và Điều 58 Luật giao thông đường bộ. Bị hại Phan Kim Tuyền cũng có lỗi trong vụ tai nạn là đi bộ qua đường nơi có dây phân cách cố định, không có vạch kẻ đường cho người đi bộ vi phạm Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 83/2018/HSST ngày 09/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Võ Ngọc L 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2018.

- Về dân sự: áp dụng Điều 357, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Võ Ngọc L bồi thường số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng); ông Trương Kiến N bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và ông Trần Trung K bồi thường số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Phan Thị Phú Hào, bà Phan Thị Cẩm Tú, bà Phan Thị Một, ông Phan Thành P.

Thực hiện bồi thường một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự. Các bên giao nhận tiền tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/7/2018 đại diện hợp pháp của người bị hại - ông Phan Thành P kháng cáo đề nghị tăng mức án đối với bị cáo Võ Ngọc L và tăng mức bồi thường thiệt hại nhân mạng cho bà Phan Kim Tuyến.

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm, đại diện hợp pháp của người bị hại giữ N yêu cầu kháng cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo và thêm phần bồi thường thiệt hại nhân mạng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không kháng cáo, tại phiên tòa khai nhận hành vi phạm tội như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu bồi thường của phía gia đình bị hại đã được cấp sơ thẩm xem xét và ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện bị hại về yêu cầu bồi thường các khoản tổng cộng 160.000.000 đồng. Do đó, nay bị cáo không đồng ý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Trần Trung K và Trương Kiến N trình bày: Cấp sơ thẩm buộc chúng tôi phải bồi thường và ghi nhận trong quyết định là chưa chính xác. Tuy nhiên do chúng tôi không có kháng cáo và đã đồng ý tự nguyện hỗ trợ thêm với phía gia đình bị hại một phần tiền như án sơ thẩm đã xử với tư cách là chủ P tiện. Tại phiên tòa phúc thẩm do không có kháng cáo chúng tôi không có ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đồng thời nhận định bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ đúng người, đúng tội. Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại về yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên tại phiên sau khi xem xét, cân nhắc các tính tiết tăng nặng,

giảm nhẹ xét thấy mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường về khoản thiệt hại nhân mạng (đã được Hội đồng xét xử giải thích là khoản tổn thất tinh thần) theo quy định của pháp luật, xét thấy về phần trách nhiệm dân sự cấp sơ thẩm đã xem xét ghi nhận sự thỏa thuận về các khoản tiền bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của đại diện bị hại là 160.000.000 đồng đối với bị cáo và 10.000.000 đồng do ông Trương Kiến N và 5.000.000 đồng do ông Trần Trung K tự nguyện bồi thường. Do đó với yêu cầu xem xét thêm về phần trách nhiệm dân sự là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại và giữ N bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hình thức đơn kháng cáo của đại diện người bị hại – ông Phan Thành P làm trong hạn luật định nên chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2017, Võ Ngọc L điều khiển xe mô tô biển số 51L1-4381 lưu thông trên đường Nguyễn Hữu Trí theo hướng từ đường Bùi Thanh Khiết về Quốc lộ 1. Khi Võ Ngọc L đang lưu thông đến khu vực khu phố 1 thị trấn Tân Túc, huyện Bình Chánh thì phát hiện bà Trần Kim Tuyến đang đi bộ qua đường theo hướng từ lề phải ra dây phân cách giữa đường. Lúc này, Võ Ngọc L đang lưu thông sát dây phân cách và vượt 01 xe ô tô (không rõ biển số) đang lưu thông bên phải cùng chiều nhưng chưa vượt được thì nhìn thấy bà Phan Kim Tuyến định leo lên dây phân cách (bằng bê tông) nhưng bất ngờ bà Phan Kim Tuyến dừng lại và quay người về phía sau. Võ Ngọc L đạp phanh xe để tránh nhưng do khoảng cách quá gần

nên xe mô tô va chạm vào người bà Phan Kim Tuyến làm cả người và xe ngã xuống đường. Bà Phan Kim Tuyến và Võ Ngọc L được người dân đưa đi cấp cứu nhưng đến tối cùng ngày bà Phan Kim Tuyến chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1247/TT.17 ngày 23/10/2017 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh thì N nhân chết của nạn nhân Phan Kim Tuyến do chấn thương sọ não, đa chấn thương. Vụ tai nạn còn làm cho Võ Ngọc L bị gãy xương hàm trên Lefort và xe mô tô biển số 51L1-4381 hư hỏng nhẹ.

Với hành vi nêu trên, Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên bố và xét xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan sai và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của đại diện hợp pháp người bị hại yêu cầu tăng án đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện hành vi, hậu quả, lỗi của bị cáo và bị hại Phan Kim Tuyến cũng có lỗi là đi bộ qua đường nơi có dây phân cách cố định, không có vạch kẻ đường cho người đi bộ vi phạm Điều 32 Luật giao thông đường bộ. Do đó, mức án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

Về kháng cáo khoản tiền bồi thường thiệt hại nhân mạng (bồi thường tổn thất tinh thần) theo quy định pháp luật của đại diện hợp pháp bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã tự nguyện thỏa thuận về trách nhiệm bồi thường dân sự là 175.000.000 đồng đối với toàn bộ những thiệt hại theo yêu cầu của phía đại diện hợp pháp cho bị hại cũng như theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại và cấp sơ thẩm đã ghi nhận sự tự nguyện nêu trên về tổng số tiền bồi thường là 175.000.000 đồng (Trong đó bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường 160.000.000 đồng; ông Trương Kiến N 10.000.000 đồng; ông Trần Trung K 5.000.000 đồng). Do đó, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay những yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại về mức hình phạt và bồi thường dân sự đối với bị cáo là không có cơ sở để chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giữ N mức hình phạt cũng như trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Võ Ngọc L là phù hợp.

[5] Do kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại không được chấp nhận nên phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Thành P; giữ N bản án sơ thẩm.

Tuyên bố Võ Ngọc L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển P tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo **Võ Ngọc L** 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2018.

Về dân sự: áp dụng Điều 357, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Võ Ngọc L bồi thường số tiền 160.000.000đ (một trăm sáu mươi triệu đồng); ông Trương Kiến N bồi thường số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) và ông Trần Trung K bồi thường số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) cho đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Phan Thị Phú Hào, bà Phan Thị Cẩm Tú, bà Phan Thị Một, ông Phan Thành P.

Đại diện hợp pháp của người bị hại – ông Phan Thành P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM;; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện người bị hại; (1)
- Người liên quan; (1)
- Trại giam; (2)
- Chi cục THA H.Bình Chánh; (1)
- TAND H.Bình Chánh; (2)
- Công an H.Bình Chánh; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (25) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà

